

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **3318**/UBND-VX

Quảng Ngãi, ngày **09** tháng **11** năm 2010

V/v góp ý Dự thảo Quy  
hoạch Tượng đài danh nhân  
Anh hùng dân tộc

|                                      |                           |
|--------------------------------------|---------------------------|
| TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI |                           |
| <b>CV</b>                            | Số:..... <b>867</b> ..... |
| <b>ĐẾN</b>                           | Ngày: <b>09/11/2010</b>   |
|                                      | Chuyên:.....              |

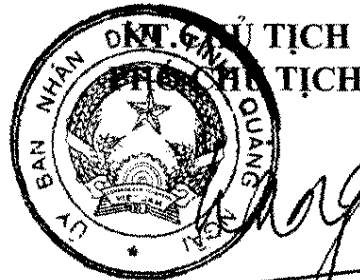
Kính gửi: Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

Theo nội dung tại Công văn số 3815/BVHTTDL-MTNATL ngày 29/10/2010 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch về việc góp ý Dự thảo Quy hoạch Tượng đài danh nhân Anh hùng dân tộc; UBND tỉnh có ý kiến chỉ đạo như sau:

Giao Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch nghiên cứu, góp ý kiến vào Dự thảo Quy hoạch Tượng đài danh nhân Anh hùng dân tộc theo đề nghị của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch tại Công văn số 3815/BVHTTDL-MTNATL nêu trên (có sao gửi kèm theo), có văn bản góp ý gửi về Bộ và báo cáo cho UBND tỉnh./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- C, PCT(VX) UBND tỉnh;
- C, PVP(VX) UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo và Tin học;
- Lưu: VT, P. VHXH. Vy 446.



**Nguyễn Hoàng Sơn**

**BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3815 /BVHTTDL-MTNATL

Hà Nội, ngày 29 tháng 10 năm 2010

V/v Xin ý kiến góp ý Dự thảo Quy hoạch Tượng  
đài danh nhân Anh hùng dân tộc

|                                |                |
|--------------------------------|----------------|
| VĂN PHÒNG UBND TỈNH QUẢNG NGÃI |                |
| <b>ĐẾN</b>                     | Ngày: 05/11/10 |
|                                | Chuyên: PR     |

Kính gửi:

- Các Bộ, Ngành;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các Hội chuyên ngành Trung ương.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch được Chính phủ giao xây dựng Dự thảo về Quy hoạch Tượng đài danh nhân bao gồm: Tượng đài danh nhân Anh hùng dân tộc; Danh nhân tiêu biểu và danh nhân.

Do yêu cầu nội dung công việc, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với các cơ quan ban ngành tiến hành xây dựng Dự thảo Quy hoạch Tượng đài danh nhân Anh hùng dân tộc nằm trong tổng thể Quy hoạch Tượng đài danh nhân Việt Nam.

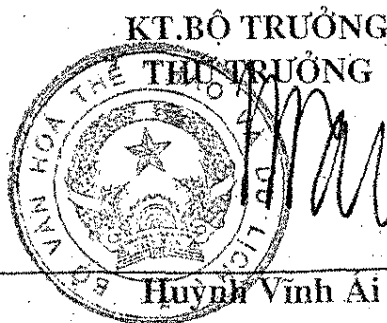
Đến nay, Quy hoạch Tượng đài danh nhân Anh hùng dân tộc đã nhận được ý kiến đóng góp của một số Bộ, Ban, Ngành và đã chỉnh sửa nhiều lần.

Để đảm bảo tính khoa học và thực tiễn hơn nữa, đồng thời phù hợp với quy trình quy định xây dựng văn bản của Nhà nước; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch gửi Dự thảo Quy hoạch Tượng đài danh nhân Anh hùng dân tộc xin ý kiến đóng góp bằng văn bản về nội dung Quy hoạch của các Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương các Hội chuyên ngành Trung ương.

Mọi ý kiến đóng góp bằng văn bản xin gửi về Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) - 38 Cao Bá Quát, Quận Ba Đình, Hà Nội trước ngày 15 tháng 11 năm 2010. Nếu không có ý kiến gì thì coi như Bộ, Ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố đã đồng ý với nội dung Dự thảo Quy hoạch.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, MINATL (02), DD. 90.



*Hà Nội, ngày tháng năm 2010*

**QUY HOẠCH TƯỢNG ĐÀI DANH NHÂN**  
**ANH HÙNG DÂN TỘC**

**Phần I**

**THỰC TRẠNG VỀ HỆ THỐNG TƯỢNG ĐÀI DANH NHÂN**

Thực hiện Công văn số 6822/CV-VPTW ngày 10/3/2009 của Văn phòng Trung ương Đảng thông báo Chương trình làm việc của Bộ Chính trị và Ban Bí thư giao Ban Cán sự Đảng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch chủ trì Đề án "Quy hoạch tượng đài danh nhân" và Công văn số 333/VPCP-TH ngày 09/4/2009 của Văn phòng Chính phủ thông báo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng về việc giao Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch xây dựng "Quy hoạch tượng đài danh nhân", dưới sự chỉ đạo trực tiếp của đồng chí Phạm Quang Nghị, Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã triển khai xây dựng Đề án "Quy hoạch tượng đài danh nhân anh hùng dân tộc" và đã được Bộ Chính trị phê duyệt tại Thông báo số /TB-TW ngày tháng năm 2010.

Chấp hành tinh thần chỉ đạo của Bộ Chính trị, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch xây dựng Quy hoạch Tượng đài danh nhân anh hùng dân tộc nhằm triển khai nội dung Đề án vào thực tiễn đời sống văn hóa xã hội của đất nước.

**I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG QUY HOẠCH TƯỢNG ĐÀI DANH NHÂN ANH HÙNG DÂN TỘC**

1. Trong những năm qua, Đảng và Nhà nước ta rất quan tâm tới việc xây dựng các công trình văn hoá-nghệ thuật, trong đó có tượng đài danh nhân anh hùng dân tộc. Đây là một trong những hình thức lưu niệm, tưởng niệm những người có công lao to lớn đối với đất nước, đáp ứng nguyện vọng tôn vinh và tri ân các bậc tiền nhân của các tầng lớp nhân dân.

2. Xây dựng tượng đài danh nhân anh hùng dân tộc là nhu cầu văn hoá tinh thần và thể hiện đạo lý "Uống nước nhớ nguồn" của các thế hệ người Việt Nam, nhằm tôn vinh những người có công trong sự nghiệp xây dựng đất nước và đấu tranh giải phóng dân tộc.

## **II. CÁC VĂN BẢN CỦA ĐẢNG, NHÀ NƯỚC ĐÃ BAN HÀNH LIÊN QUAN ĐẾN XÂY DỰNG QUY HOẠCH TƯỢNG ĐÀI DANH NHÂN ANH HÙNG DÂN TỘC**

1. Văn bản số 175/CV-TW ngày 08/9/2003 của Bộ Chính trị, trong đó có ý kiến chỉ đạo về việc xây dựng Quy hoạch tượng đài danh nhân Việt Nam, trình Chính phủ phê duyệt.

2. Quyết định số 185/2004/QĐ-TTg ngày 28/10/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tượng đài Chủ tịch Hồ Chí Minh đến năm 2010.

3. Thông báo kết luận số 210-TB/TW ngày 15/02/2006 của Bộ Chính trị về Đề án tổng thể những hình thức lưu niệm, tưởng niệm các danh nhân, nhân vật lịch sử, các đồng chí lãnh đạo tiên bối tiêu biểu của Đảng, Nhà nước và Đề án tổ chức kỷ niệm 100 năm ngày sinh của các đồng chí Hà Huy Tập, Trường Chinh, Lê Duẩn, Phạm Văn Đồng trong năm 2006-2007.

4. Thông báo số 93-TB/TW ngày 19/9/2007 của Bộ Chính trị về Đề án tổng thể các hình thức lưu niệm, tưởng niệm danh nhân.

5. Nghị định số /2010/NĐ-CP ngày tháng năm 2010 của Chính phủ về các hình thức lưu niệm, tưởng niệm danh nhân.

6. Thông báo số /TB-TW ngày tháng năm 2010 của Bộ Chính trị về phê duyệt Đề án Quy hoạch Tượng đài danh nhân anh hùng dân tộc.

## **III. THỰC TRẠNG VỀ VIỆC XÂY DỰNG TƯỢNG ĐÀI DANH NHÂN ANH HÙNG DÂN TỘC**

### **1. Mặt tích cực**

1.1. Trong số hơn 370 tượng đài đã được xây dựng trong cả nước (kể cả những tượng đài xây dựng thời chính quyền Sài Gòn ở Miền Nam trước năm 1975), có 14 tượng đài danh nhân anh hùng dân tộc. Nhìn chung, nhiều công trình đạt được giá trị thẩm mỹ cao, góp phần làm giàu di sản văn hoá của dân tộc, tạo ra dấu ấn nghệ thuật của thời đại.

1.2. Các tượng đài danh nhân anh hùng dân tộc về cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu về tình cảm và nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân trong việc tôn vinh những danh nhân anh hùng dân tộc có nhiều công lao cống hiến cho đất nước.

1.3. Các tượng đài danh nhân anh hùng dân tộc đã góp phần giáo dục truyền thống yêu nước, tình cảm cách mạng, lòng tự hào dân tộc, biểu dương công lao của các anh hùng dân tộc cho các thế hệ người Việt Nam và giới thiệu với bạn bè quốc tế về truyền thống văn hoá, hình ảnh con người và đất nước Việt Nam.

1.4. Hầu hết các tượng đài danh nhân anh hùng dân tộc được xây dựng ở các trung tâm văn hoá, đã tạo nên môi trường thẩm mỹ, thu hút công chúng đến tưởng niệm và thưởng thức nghệ thuật.

## **2. Mặt hạn chế**

2.1. Việc xây dựng tượng đài danh nhân anh hùng dân tộc còn mang tính tự phát, chưa có quy hoạch thống nhất, đồng bộ, dẫn đến những bất cập về công tác quản lý nhà nước về xây dựng, bảo quản và tu bổ tượng đài.

2.2. Phần lớn tượng đài danh nhân anh hùng dân tộc đã được xây dựng từ lâu, bằng chất liệu bê-tông, đến nay đã xuống cấp, một số không đạt yêu cầu về thẩm mỹ cần được thay thế hoặc chuyển chất liệu.

2.3. Các chân dung danh nhân anh hùng dân tộc chưa được sáng tác theo quy chuẩn. Đã có hiện tượng một danh nhân anh hùng dân tộc lại có nhiều gương mặt khác nhau trên các tượng đài cùng thể hiện về danh nhân đó.

2.4. Về xử lý kỹ thuật, trong khâu đúc kim loại chủ yếu bằng phương thức thủ công truyền thống đối với các công trình tượng đài lớn, nên nhiều tượng đài danh nhân anh hùng dân tộc chưa đáp ứng được yêu cầu khắt khe về mỹ thuật.

2.5. Sau khi xây dựng xong, một số tượng đài danh nhân anh hùng dân tộc chưa phát huy được tác dụng do địa điểm không thích hợp hoặc công tác bảo vệ chưa tốt, chưa có kế hoạch bảo quản, tu bổ thường xuyên, dẫn đến tình trạng xuống cấp, ảnh hưởng đến chất lượng nghệ thuật của tượng đài.

## **3. Nguyên nhân của hạn chế**

1.3 Chưa có Quy hoạch tượng đài danh nhân anh hùng dân tộc; việc tính toán vị trí đặt nhiều tượng đài còn thiếu khoa học và không thuận lợi cho việc khai thác, sử dụng.

2.3 Việc sáng tác, thi công, trong đó có cả phần xây dựng hạ tầng ở một số tượng đài danh nhân anh hùng dân tộc, còn chưa đồng bộ, chất lượng và hiệu quả nghệ thuật chưa cao, thể hiện sự hạn chế về tính chuyên nghiệp. Công tác đào tạo nhà điêu khắc, kiến trúc sư đầu ngành chuyên sâu về tượng đài nói chung, tượng đài danh nhân anh hùng dân tộc nói riêng, còn nhiều bất cập.

3.3 Chưa có chương trình áp dụng tiến bộ khoa học-công nghệ cao vào công tác thi công thể hiện, chuyển chất liệu đối với các tượng đài danh nhân anh hùng dân tộc.

4.3 Nguồn kinh phí dành cho xây dựng tượng đài anh hùng dân tộc, đặc biệt là để đảm bảo công tác bảo quản, tu bổ, chính trar.g còn hạn chế.

**Phần II**  
**NỘI DUNG QUY HOẠCH TƯỢNG ĐÀI DANH NHÂN**  
**ANH HÙNG DÂN TỘC**

**I. KHÁI NIỆM DANH NHÂN ANH HÙNG DÂN TỘC VÀ TƯỢNG ĐÀI DANH NHÂN ANH HÙNG DÂN TỘC**

**1. Danh nhân anh hùng dân tộc**

Là danh nhân tiêu biểu, kiệt xuất, có vai trò quyết định trong những thời điểm quan trọng của lịch sử dân tộc, lập nên những chiến công hiển hách, ghi dấu những mốc lịch sử quan trọng trong sự nghiệp dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam; là người tài năng và đức độ trở thành biểu tượng bất tử được lưu truyền, lưu danh trong sử sách, suy tôn từ đời này sang đời khác.

**2. Tượng đài danh nhân anh hùng dân tộc**

Là tác phẩm điêu khắc xây dựng ở ngoài trời, bằng chất liệu bền vững, là bộ phận cấu thành của không gian kiến trúc, cảnh quan, môi trường, có quy mô và hình thức nghệ thuật hoành tráng, thể hiện thân thế (hoặc cuộc đời) và sự nghiệp của danh nhân anh hùng dân tộc.

**II. ĐỐI TƯỢNG ĐIỀU CHỈNH CỦA QUY HOẠCH**

1. Đối tượng điều chỉnh của Quy hoạch là những tượng đài danh nhân anh hùng dân tộc được xây dựng ở nơi công cộng bao gồm quảng trường, công viên, trung tâm văn hoá, chính trị, xã hội có mặt bằng và không gian rộng lớn.

2. Tượng danh nhân anh hùng dân tộc có quy mô nhỏ xây dựng trong khuôn viên và tượng trong nhà không thuộc đối tượng điều chỉnh của Quy hoạch này.

**III. TIÊU CHÍ TƯỢNG ĐÀI DANH NHÂN ANH HÙNG DÂN TỘC**

**1. Tiêu chí về danh nhân anh hùng dân tộc**

1.1. Người khởi xướng, lãnh đạo cuộc khởi nghĩa lớn chống ách đô hộ ngoại xâm, giành độc lập dân tộc.

1.2. Người đứng đầu một vương triều có đóng góp đặc biệt xuất sắc, lãnh đạo dân tộc giành được những thành tựu to lớn trong sự nghiệp dựng nước và giữ nước.

1.3. Nhà quân sự lỗi lạc; nhà chính trị; nhà văn hoá kiệt xuất.

1.4. Người sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam và khai sinh nước Việt Nam Dân chủ cộng hoà (nay là nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam).

## **2. Tiêu chí về địa điểm xây dựng tượng đài**

2.1. Địa phương là quê hương hoặc gắn liền với sự kiện lịch sử quan trọng, ghi đậm dấu ấn về cuộc đời và sự nghiệp của danh nhân anh hùng dân tộc.

2.2. Địa phương có di tích lịch sử-văn hoá có liên quan trực tiếp tới danh nhân anh hùng dân tộc đã được Nhà nước xếp hạng.

2.3. Địa phương có truyền thống văn hoá, kinh tế được tạo nên bởi tên tuổi và sự nghiệp danh nhân anh hùng dân tộc.

2.4. Địa điểm xây dựng tượng đài danh nhân anh hùng dân tộc ở nơi công cộng phải nằm trong khu vực trung tâm văn hoá, chính trị, xã hội. Không xâm phạm khu vực bảo vệ di tích gốc đã được Nhà nước xếp hạng.

2.5. Căn cứ không gian tổng thể và bố cục phác thảo để điều chỉnh kích thước chiều cao nhân vật và quy hoạch mặt bằng xây dựng tượng đài cho phù hợp. Tuy vậy, diện tích tối thiểu phải đạt được là chiều rộng gấp 5 lần và chiều dài gấp 8 lần chiều cao tượng đài.

## **3. Tiêu chí về nghệ thuật tượng đài**

Phải đạt giá trị thẩm mỹ cao, với ngôn ngữ nghệ thuật hoành tráng, khắc hoạ được đặc điểm hình khối, đường nét, vóc dáng, tư thế và chân dung danh nhân anh hùng dân tộc.

## **4. Tiêu chí về kỹ thuật tượng đài**

Phải sử dụng chất liệu bền vững, có giá trị, làm tăng thêm chất lượng thẩm mỹ, đảm bảo độ bền vững lâu dài cho tượng đài như đá, đồng, kim loại...

## **IV. QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG QUY HOẠCH**

1. Quy hoạch tượng đài danh nhân anh hùng dân tộc được xây dựng phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng về văn hoá-nghệ thuật, với truyền thống tôn vinh công lao của các anh hùng dân tộc và phù hợp với tiêu chí đặt ra đối với danh nhân anh hùng dân tộc.

2. Quy hoạch tượng đài danh nhân anh hùng dân tộc được xây dựng trên cơ sở nghiên cứu và kế thừa những nội dung của Quy hoạch tượng đài Chủ tịch Hồ Chí Minh đến năm 2010, có bổ sung những nội dung cụ thể đối với tượng đài danh nhân anh hùng dân tộc, đồng thời phù hợp với tình hình phát triển kinh tế-xã hội của đất nước trước mắt cũng như lâu dài.

3. Quy hoạch tượng đài danh nhân anh hùng dân tộc được xây dựng kèm theo kế hoạch và các giải pháp thực hiện Quy hoạch, làm cơ sở pháp lý và khoa

học để thu hút các nguồn lực xã hội cho việc xây dựng và nâng cấp, bảo quản, tu bổ, chuyển chất liệu công trình.

## V. MỤC TIÊU QUY HOẠCH

1. Xây dựng một hệ thống tượng đài danh nhân anh hùng dân tộc theo Danh sách danh nhân anh hùng dân tộc tại Nghị định của Chính phủ về việc quy định các hình thức lưu niệm, tưởng niệm danh nhân, trong đó có việc thống kê tượng đài đã xây dựng và lập Danh mục tượng đài sẽ xây dựng đến năm 2020, làm căn cứ pháp lý cho công tác quản lý nhà nước về xây dựng, bảo quản, tu bổ tượng đài danh nhân anh hùng dân tộc.

2. Quy hoạch tượng đài danh nhân anh hùng dân tộc cụ thể hoá các hình thức tôn vinh, tưởng niệm, lưu niệm danh nhân anh hùng dân tộc, nhằm giáo dục truyền thống lịch sử, lòng tự hào dân tộc, lòng yêu quê hương, đất nước, tinh thần đại đoàn kết toàn dân tộc, truyền thống anh hùng, bất khuất của dân tộc Việt Nam trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, truyền đạt khí phách, phẩm chất, đạo đức và công lao của danh nhân anh hùng dân tộc cho các thế hệ người Việt Nam, đồng thời giới thiệu hình ảnh đất nước, con người Việt Nam cho bạn bè quốc tế.

3. Quy hoạch tượng đài danh nhân anh hùng dân tộc góp phần làm giàu di sản văn hoá dân tộc, tạo ra bản sắc và môi trường văn hoá-nghệ thuật nhằm giáo dục thẩm mỹ cho nhân dân.

## VI. NGUYÊN TẮC CHUNG CỦA VIỆC XÂY DỰNG QUY HOẠCH

1. Nhà nước thống nhất quản lý việc xây dựng, bảo quản, tu bổ, chuyển chất liệu hệ thống tượng đài danh nhân anh hùng dân tộc.

2. Nội dung tượng đài danh nhân anh hùng dân tộc phải thể hiện được công lao cống hiến và những phẩm chất đạo đức cao quý của danh nhân anh hùng dân tộc. Tôn trọng lịch sử, không làm sai lệch hình ảnh danh nhân anh hùng dân tộc. Không xem xét lại nội dung những tượng đài danh nhân anh hùng dân tộc đã xây dựng.

3. Chỉ xây dựng tượng đài đối với danh nhân anh hùng dân tộc qua đời sau 20 năm trở lên, trừ trường hợp đặc biệt phải được sự đồng ý của Thủ tướng Chính phủ.

4. Việc xây dựng tượng đài danh nhân anh hùng dân tộc phải theo đúng Quy hoạch và các quy định pháp luật khác có liên quan.

5. Chất lượng nghệ thuật tượng đài danh nhân anh hùng dân tộc phải được Hội đồng nghệ thuật thẩm định của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch xem xét chặt chẽ và phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng và các văn bản quy định về mỹ thuật.



6. Xây dựng Quy hoạch phải kèm theo kế hoạch bảo quản, tu bổ, chuyển chất liệu để đảm bảo công trình tượng đài an toàn với chất lượng kỹ thuật và mỹ thuật bền vững, lâu dài.

### **Phần III**

## **CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN QUY HOẠCH TƯỢNG ĐÀI DANH NHÂN ANH HÙNG DÂN TỘC**

### **I. GIẢI PHÁP VỀ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC**

#### **1. Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch**

1.1. Thực hiện thống nhất quản lý nhà nước đối với hệ thống tượng đài danh nhân anh hùng dân tộc trong phạm vi cả nước;

1.2. Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan tổ chức xây dựng và công bố bộ mẫu chân dung các danh nhân anh hùng dân tộc;

1.3. Cấp phép xây dựng phần mỹ thuật các công trình tượng đài danh nhân anh hùng dân tộc;

1.4. Xây dựng quy chế quản lý và xây dựng tượng đài danh nhân anh hùng dân tộc để hướng dẫn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện.

#### **2. Bộ Xây dựng**

2.1. Lập quy hoạch tổng thể không gian kiến trúc vùng lãnh thổ trong cả nước, trong đó ưu tiên dành vị trí thích hợp cho mặt bằng không gian tượng đài danh nhân anh hùng dân tộc theo Quy hoạch đã được phê duyệt;

2.2. Phối hợp với Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch trong việc bảo quản, tu bổ, chuyển chất liệu hệ thống tượng đài danh nhân anh hùng dân tộc sau khi được xây dựng.

### **II. GIẢI PHÁP VỀ NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ**

1. Đối với việc xây dựng tượng đài danh nhân anh hùng dân tộc, vốn đầu tư từ nguồn ngân sách tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương là chủ yếu và kết hợp với vốn huy động từ nguồn lực xã hội;

2. Đối với việc bảo quản, tu bổ, chuyển chất liệu tượng đài danh nhân anh hùng dân tộc đã được xây dựng, vốn đầu tư từ ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương là chủ yếu và kết hợp với vốn huy động từ nguồn lực xã hội.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN QUY HOẠCH**

#### **1. Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch**

1.1. Chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành liên quan xây dựng kế hoạch đầu tư bằng ngân sách Trung ương cho việc bảo quản, tu bổ, chuyển chất liệu tượng đài danh nhân anh hùng dân tộc đã được xây dựng;

1.2. Chủ trì việc kiểm tra, đôn đốc Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc triển khai Quy hoạch tượng đài danh nhân anh hùng dân tộc sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

#### **2. Bộ Xây dựng**

Phối hợp với Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, các Bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc xây dựng, bảo quản, tu bổ, chuyển chất liệu tượng đài danh nhân anh hùng dân tộc.

#### **3. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**

3.1. Phối hợp với Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch thực hiện các mục tiêu của Quy hoạch tượng đài danh nhân anh hùng dân tộc, đảm bảo thống nhất, đồng bộ với việc phát triển kinh tế-xã hội của địa phương;

3.2. Khi xây dựng Quy hoạch kiến trúc đô thị và phát triển nông thôn của địa phương phải bố trí địa điểm và diện tích thích hợp cho việc xây dựng tượng đài danh nhân anh hùng dân tộc theo đúng tiêu chí của Quy hoạch này;

3.3. Xây dựng kế hoạch đầu tư từ nguồn ngân sách địa phương và huy động các nguồn lực xã hội cho các dự án xây dựng, bảo quản, tu bổ, chuyển chất liệu tượng đài tại địa phương phù hợp với Quy hoạch tượng đài danh nhân anh hùng dân tộc đã được phê duyệt, theo tiến độ 2010-2015 và 2016-2020.

#### **4. Bộ Kế hoạch và Đầu tư:**

Phối hợp với Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Các Bộ ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để xây dựng kế hoạch hàng năm, bố trí nguồn vốn đầu tư có trọng điểm các công trình văn hoá của Chính phủ để xây dựng các công trình tượng đài danh nhân anh hùng dân tộc.

**PHỤ LỤC**  
(Kèm theo Quy hoạch tượng đài danh nhân anh hùng dân tộc)

**I. DANH MỤC DANH NHÂN, ANH HÙNG DÂN TỘC (Biểu 1)**

| STT | TÊN TƯỢNG ĐÀI  | NĂM SINH - NĂM MẤT        |
|-----|----------------|---------------------------|
| 1.  | Hai Bà Trưng   | 14 - 43 (sau Công nguyên) |
| 2.  | Bà Triệu       |                           |
| 3.  | Lý Nam Đế      | 503 - 548                 |
| 4.  | Ngô Quyền      | 898 - 944                 |
| 5.  | Lý Thường Kiệt | 1019 - 1105               |
| 6.  | Trần Hưng Đạo  | 1228 - 1300               |
| 7.  | Lê Lợi         | 1385 - 1443               |
| 8.  | Nguyễn Trãi    | 1380 - 1442               |
| 9.  | Quang Trung    | 1752 - 1792               |
| 10. | Hồ Chí Minh    | 1890 - 1969               |

**II. TƯỢNG ĐÀI DANH NHÂN ANH HÙNG DÂN TỘC ĐÃ XÂY DỰNG (Biểu 2)**

| STT | Tên tượng đài | Năm sinh, năm mất<br>Danh nhân | Địa điểm xây dựng công trình          |
|-----|---------------|--------------------------------|---------------------------------------|
| 1.  | Ngô Quyền     | 898-944                        | TP.Hải Phòng                          |
| 2.  | Trần Hưng Đạo | 1228-1300                      | Nam Định                              |
| 3.  | Trần Hưng Đạo | 1228-1300                      | Hải Dương                             |
| 4.  | Trần Hưng Đạo | 1228-1300                      | Tp. HCM (trước 1975)                  |
| 5.  | Trần Hưng Đạo | 1228-1300                      | Tp. Vũng Tàu (trước 1975)             |
| 6.  | Trần Hưng Đạo | 1228-1300                      | Tp. Nha Trang, Khánh Hoà (trước 1975) |
| 7.  | Trần Hưng Đạo | 1228-1300                      | Bình Định                             |
| 8.  | Lê Lợi        | 1385-1443                      | Thanh Hoá                             |

|     |                      |           |                   |
|-----|----------------------|-----------|-------------------|
| 9.  | Nguyễn Trãi          | 1380-1442 | Hà Đông – Hà Nội  |
| 10. | Quang Trung          | 1752-1792 | Bình Định         |
| 11. | Quang Trung          | 1752-1792 | Thừa Thiên – Huế  |
| 12. | Quang Trung          | 1752-1792 | Hà Nội            |
| 13. | Chủ tịch Hồ Chí Minh | 1890-1969 | Tp. Vinh, Nghệ An |
| 14. | Chủ tịch Hồ Chí Minh | 1890-1969 | Cao Bằng          |
| 15. | Chủ tịch Hồ Chí Minh | 1890-1969 | Hà Giang          |
| 16. | Chủ tịch Hồ Chí Minh | 1890-1969 | TP.Cần Thơ        |

### III. TƯỢNG ĐÀI DANH NHÂN ANH HÙNG DÂN TỘC SẼ XÂY DỰNG (Biểu 3)

| STT | Tên tượng đài                          | Tỉnh, Thành                 |
|-----|--|-----------------------------|
| 1.  | Hai Bà Trưng (14 - 43 sau Công nguyên) | Vĩnh Phúc                   |
| 2.  | Bà Triệu                               | Thanh Hoá                   |
| 3.  | Lý Nam Đế (Lý Bí) (503 - 548)          | Thái Bình                   |
| 4.  | Ngô Quyền (898 - 944)                  | Hà Nội                      |
| 5.  | Lý Thường Kiệt (1019 - 1105)           | Bắc Ninh                    |
| 6.  | Trần Hưng Đạo (1228 - 1300)            | Hà Nội                      |
| 7.  | Trần Hưng Đạo (1228 - 1300)            | Quảng Ninh                  |
| 8.  | Trần Hưng Đạo (1228 - 1300)            | Hải Dương                   |
| 9.  | Chủ tịch Hồ Chí Minh (1890-1969)       | Đắc Lắc                     |
| 10. | Chủ tịch Hồ Chí Minh (1890-1969)       | Sơn La                      |
| 11. | Chủ tịch Hồ Chí Minh (1890-1969)       | Tp. Hồ Chí Minh             |
| 12. | Chủ tịch Hồ Chí Minh (1890-1969)       | Tp.Hải Phòng (đã quy hoạch) |
| 13. | Chủ tịch Hồ Chí Minh (1890-1969)       | Tp.Tuyên Quang              |